**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BẾN TRE Số tháng 02/2024**

 **Thông Tin**

 **PHỤC VỤ LÃNH ĐẠO**

**TRONG SỐ NÀY**

 **1.** MỘT SỐ CHỦ TRƯƠNG, CHỈ ĐẠO CỦA BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

 **2.** ĐẨY MẠNH THI ĐUA “ĐỒNG KHỞI MỚI”, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT TỈNH ỦY NĂM 2024

 **3.** TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

 **4.** BẾN TRE TĂNG CƯỜNG CÁC GIẢI PHÁP CỦNG CỐ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

**5.** MỘT SỐ THÀNH TỰU NỔI BẬT, DẤU ẤN TIÊU BIỂU CỦA ĐẤT NƯỚC NĂM 2023

 **6.** TẬP TRUNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC, ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024

 **7.** ĐÀO TẠO NGHỀ GẮN VỚI GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

 **8.** KẾT QUẢ THỰC HIỆN 11 CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI ĐẢNG BỘ TỈNH

**9.** TIÊU CHUẨN XÉT DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA, THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU

**10.** DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NĂM 2024

**MỘT SỐ CHỦ TRƯƠNG, CHỈ ĐẠO CỦA BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY**

Đối với công tác phòng, chống hạn mặn, Thường trực Tỉnh ủy giao: (1) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo: Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm Công điện số 04/CĐ-TTg ngày 15/1/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; đồng thời, Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên theo dõi, dự báo, thông tin tình hình xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh; vận hành hệ thống cống tại các cửa sông, rạch một cách khoa học, hợp lý vừa bảo đảm nguồn nước ngọt, vừa hạn chế thấp nhất tình trạng ô nhiễm nguồn nước; (2) Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng hiệu quả nguồn nước, không vứt rác, xả nước thải chưa qua xử lý gây ô nhiễm nguồn nước.

* 1. Đối với công tác quản lý, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy giao: (1) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc đầu tư, quản lý, xử lý rác thải tại Bãi rác An Hiệp, huyện Ba Tri; cần thống nhất việc hướng dẫn, áp dụng pháp luật, thực hiện các quy định trong đầu tư, quản lý, xử lý rác thải góp phần đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu các mô hình quản lý, xử lý rác thải hiệu quả trên địa bàn để xem xét áp dụng, nhân rộng tại các địa phương trong tỉnh; (2) Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường công tác giám sát, chất vấn việc thực hiện các quy định về quản lý, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh; (3) Ban Thường vụ Huyện ủy Ba Tri chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri khẩn trương lập dự án mở rộng Bãi rác An Hiệp theo quy hoạch đã được phê duyệt trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến. Tiếp tục theo dõi sát tình hình, chỉ đạo việc xử lý rác thải đúng quy định, không để tái ô nhiễm gây ảnh hưởng đến người dân; (4) Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm thực hiện tốt công tác quản lý, xử lý rác thải tại địa phương; tuyệt đối không để xảy ra điểm nóng, mất an ninh trật tự do ô nhiễm môi trường từ các bãi rác tại địa phương.

**Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**

Về kiểm điểm, đánh giá cuối năm 2023: Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn thành tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy cuối năm 2023. Đến ngày 10/01/2024, có 637/639 (đạt 99,68%) đảng bộ, chi bộ cơ sở và 72/72 cơ quan, đơn vị đã tiến hành kiểm điểm cuối năm 2023; có 12/13 đảng bộ: Huyện Ba Tri, Bình Đại, Châu Thành, Chợ Lách, Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Thạnh Phú, Thành phố Bến Tre, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Quân sự tỉnh; đã hoàn thành việc kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng cuối năm, trong đó, có 08/13 Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương đã quyết định kết quả đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng: Huyện Ba Tri, Châu Thành, Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Thạnh Phú, Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;xây dựng dự thảo quyết định thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030.

 **Ban Biên tập**

 Nguồn Báo cáo số 727-BC/VPTU, ngày 15/01/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy

**ĐẨY MẠNH THI ĐUA “ĐỒNG KHỞI MỚI”, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT TỈNH ỦY NĂM 2024**

 **Hồ Thị Hoàng Yến**

**Quyền Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh**

*Năm 2024 là năm thứ tư triển khai thực hiện Nghị quyết (NQ) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, là năm có tính chất quyết định việc hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ 2020 - 2025. Vì vậy, đẩy mạnh phong trào thi đua “Đồng khởi mới” theo phương châm “Hai chân - Ba mũi” với tinh thần “Ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua” trong năm nay được coi là “mệnh lệnh” cấp thiết. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải tiếp tục nỗ lực phấn đấu, phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, cùng với sự đồng thuận của nhân dân, quyết liệt triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu NQ Tỉnh ủy năm 2024.*

**Nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức**

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, chúng ta đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 và những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (triều cường, xâm nhập mặn, thời tiết cực đoan, sạt lở bờ sông...), giá cả và thị trường tiêu thụ hàng hóa, nhất là hàng nông sản thiếu ổn định... Nhưng với sự nỗ lực phấn đấu, các cấp ủy, tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt và cụ thể hóa thực hiện NQ Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh và NQ đại hội đảng bộ các cấp, NQ năm 2023 của Tỉnh ủy hết sức khẩn trương, quyết liệt với nhiều giải pháp đột phá, nhằm phát huy tối đa mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương để hiện thực hóa khát vọng phồn vinh và đã đạt được những kết quả đáng trân trọng.

Năm 2023, toàn hệ thống chính trị tập trung phấn đấu thực hiện đạt và vượt 15/24 chỉ tiêu NQ Tỉnh ủy. Trong đó, các chỉ tiêu cơ bản như thu ngân sách, GRDP bình quân đầu người, lao động qua đào tạo, giải quyết việc làm, tỷ lệ đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới... đều đạt và vượt so với NQ. Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) tuy chưa đạt, nhưng trong bối cảnh tình hình chung của cả nước và nguồn lực hạn hẹp của tỉnh, mức tăng trưởng 5,16% là kết quả rất đáng khích lệ cho những nỗ lực của Đảng bộ. Các công trình, dự án lớn như cầu Rạch Miễu 2, Khu công nghiệp Phú Thuận, các dự án điện gió, tuyến đường bộ ven biển, cầu Đình Khao, cầu Tân Phú... phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đã và đang được triển khai. Trong đó, phải kể đến Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; UBND tỉnh đã tổ chức công bố vào ngày 5-12-2023. Đây là cơ sở quan trọng để hiện thực hóa các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2050 đạt được mục tiêu “là tỉnh phát triển thịnh vượng, trở thành nơi đáng sống”.

Hoạt động của không gian đổi mới sáng tạo Mekong tiếp tục được lan tỏa mạnh mẽ, trở thành điểm đến đáng tin cậy của cộng đồng khởi nghiệp tỉnh, góp phần tiếp tục duy trì và khơi dậy tinh thần “Đồng khởi khởi nghiệp”. Chương trình phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh được chú trọng đẩy mạnh. Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ phát triển khá.

Phát triển văn hóa - xã hội, trọng tâm là phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng văn hóa gia đình và con người Bến Tre phát triển toàn diện với 10 giá trị cốt lõi “Yêu nước, Nhân ái, Nghĩa tình, Trung thực, Bản lĩnh, Tự cường, Tự trọng, Trách nhiệm, Hợp tác, Sáng tạo” được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình ủng hộ. Công tác trẻ em và bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác giảm nghèo bền vững, tư vấn giới thiệu việc làm được chú trọng thực hiện thường xuyên với nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả. Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống người có công, các chế độ, chính sách ưu đãi cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cũng đã gặt hái được nhiều thành tích quan trọng. Công tác xây dựng chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh (TSVM) toàn diện tiếp tục đạt kết quả tốt. Năm 2023, có 191/100 chi bộ ấp, khu phố được công nhận đạt TSVM toàn diện, đạt 191% chỉ tiêu NQ. Công tác kết nạp đảng viên mới vượt chỉ tiêu NQ, chất lượng được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được quan tâm thực hiện thường xuyên. Cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức đạt kết quả khả quan, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả thực chất. Năm 2022, tỉnh ta đạt 69,85/100 điểm, xếp vị trí 16/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn giữ vững ổn định.

Đó là thành tựu của sự nỗ lực phấn đấu liên tục, không ngừng nghỉ của toàn Đảng bộ trong năm 2023. Tinh thần “Đồng khởi” đã và đang được khơi dậy, từng bước phát huy hiệu quả.

**Quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2024**

Năm 2024, bên cạnh những cơ hội, thuận lợi, tỉnh vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới, khu vực vẫn đang diễn biến phức tạp, nhanh chóng khó lường, tác động không nhỏ đến kinh tế tỉnh nhà, nhất là các yếu tố liên quan đến thị trường tiêu thụ và giá cả nông sản. Biến đổi khí hậu, hạn mặn, dịch bệnh... ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, thu nhập và đời sống của nhân dân, trong khi nguồn lực đầu tư còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, sự chống phá của các thế lực thù địch xung quanh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua, chắc chắn sẽ tác động rất lớn đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Để vượt qua khó khăn, thách thức nêu trên; phát huy những kết quả đạt được trong năm 2023, nắm bắt và tận dụng hiệu quả cơ hội, thuận lợi, hoàn thành thắng lợi NQ Tỉnh ủy năm 2024, toàn hệ thống chính trị và nhân dân trong tỉnh cần phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn, phát động mạnh mẽ hơn nữa phong trào thi đua “Đồng khởi mới”, thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị TSVM; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; lan tỏa sâu rộng tinh thần thi đua “Đồng khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách, ổn định giá cả các mặt hàng nông sản của tỉnh. Tập trung tháo gỡ các khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm; tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội, hợp tác công - tư. Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của nhiệm kỳ.

Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, đối tượng chính sách. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Quyết tâm thực hiện thắng lợi NQ Tỉnh ủy năm 2024 và NQ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**Đẩy mạnh thi đua "Đồng Khởi mới"**

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Đồng khởi mới” năm 2024, chúng ta cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động sức mạnh tổng hợp của 13 đảng bộ trực thuộc và hơn 58 ngàn đảng viên, cùng với sự đồng thuận, sáng tạo của 1,3 triệu người dân Bến Tre, tạo thành cao trào thi đua thực sự đồng bộ, đồng loạt để thực hiện đạt và vượt 24 chỉ tiêu chủ yếu mà NQ Tỉnh ủy năm 2024 đã đề ra. Trong đó, các cấp ủy, các ngành, địa phương cần tập trung một số nội dung trọng tâm:

*Thứ nhất,*tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 17-10-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để cán bộ, đảng viên hiểu đúng, nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng và mục tiêu của phong trào thi đua “Đồng khởi mới” trong giai đoạn hiện nay, làm cơ sở cho việc phát động cao điểm thi đua “Đồng khởi mới” trong hai năm 2024 - 2025, tạo xung lực chính trị, tinh thần mới vào dịp kỷ niệm 64 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi và thi đua lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, kỷ niệm 65 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi và các ngày lễ lớn của đất nước trong năm 2025.

Cao điểm thi đua “Đồng khởi mới” phải bám sát mục tiêu của nhiệm kỳ và mục tiêu năm 2024 theo phương châm “Hai chân”: Phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị TSVM là then chốt với “Ba mũi” là: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển và xây dựng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Phong trào phải được thực hiện liên tục với tinh thần “Ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua” và thực hiện có hiệu quả phương thức thi đua: Xây dựng “điển hình”, học tập “điển hình”, bắt kịp “điển hình” và vượt qua “điển hình”.

*Thứ hai,* phát huy mạnh mẽ vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên ban thường vụ và cấp ủy viên các cấp, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong phong trào thi đua “Đồng khởi mới”. “Đồng khởi mới” thực chất là khơi dậy và phát huy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần chủ động, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách trong tình hình mới; nỗ lực vươn lên nắm bắt thời cơ, hiện thực hóa khát vọng thoát nghèo, chặn đà tụt hậu, xây dựng và phát triển Bến Tre văn minh, hiện đại. Cán bộ, đảng viên là những người đi tiên phong cả về nhận thức và hành động, cho nên phải thật sự sẵn sàng “Đồng khởi mới”, làm gương để dẫn dắt quần chúng.

*Thứ ba,* đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử, lý tưởng cách mạng, tinh thần “Đồng khởi” cho cán bộ, đảng viên và quần chúng. Chúng ta muốn có “Đồng khởi mới”, thì tinh thần “Đồng khởi” phải thật sự thấm sâu trong ý thức của tất cả mọi người. Bên cạnh việc tuyên truyền chủ trương, NQ của Đảng, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội... cần quan tâm tuyên truyền những kết quả đạt được qua 3 năm thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới”, nhất là những mô hình, điển hình mà các cấp, các ngành đã xây dựng, biểu dương, khen thưởng thời gian qua. Tập trung tuyên truyền cao điểm thi đua “Đồng khởi mới” giai đoạn 2024 - 2025, để tạo thành cao trào thi đua sôi nổi, hiệu quả thực chất.

*Thứ tư,* tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo phát động và thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới”; kịp thời phát hiện, hướng dẫn cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời uốn nắn, chấn chỉnh những biểu hiện nhận thức chưa đầy đủ, chưa đúng đắn về phong trào thi đua “Đồng khởi mới”. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm và tính chủ động, sáng tạo của cơ sở. Chú trọng sơ kết, tổng kết đánh giá và biểu dương, khen thưởng những nhân tố tích cực, những mô hình, điển hình trong cao trào thi đua “Đồng khởi mới”.

*Thứ năm,* phát huy vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Đồng khởi mới”. Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp. Xây dựng thế trận lòng dân, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi NQ Tỉnh ủy năm 2024 và NQ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

 **TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

 **Lê Thanh Vân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,**

 **Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy,**

Năm 2023, với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh uỷ Bến Tre, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững ổn định; các cấp ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức và cá nhân tiếp tục được các cấp, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đạt nhiều kết quả, tập trung giải quyết kịp thời, ổn định những vụ việc phát sinh, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Công tác cải cách tư pháp được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kịp thời cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp và bổ trợ tư pháp tiếp tục được quan tâm củng cố, kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được tăng cường, hiệu quả được nâng lên.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được các cấp uỷ, chính quyền, địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; tăng cường chỉ đạo, định hướng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện khá đồng bộ các biện pháp phòng ngừa; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết kịp thời đơn, thư tố cáo, phản ánh của tổ chức, cá nhân… kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm về tham nhũng, tiêu cực; các vụ án, vụ việc được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm theo quy định.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh đi vào nền nếp, ổn định, phát huy hiệu quả trong tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của địa phương. Ngay từ đầu năm, Ban Chỉ đạo ban hành Chương trình công tác, đề ra 07 nhiệm vụ trọng tâm và 22 nhiệm vụ cụ thể và Chương trình kiểm tra, giám sát đối với 06 cấp ủy và người đúng đầu; từng nhiệm vụ có phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo để chủ động tổ chức thực hiện; đồng thời, giao Ban Nội chính Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện; đến nay hầu hết các đầu việc đề ra đã hoàn thành, đảm bảo thời gian, đạt hiệu quả.

Để tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp trong năm 2024 và những năm tiếp theo, nhằm ổn định tình hình an ninh, chính trị, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy tiếp tục quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

***Thứ nhất, đối với lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp***

(1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời triển khai, cụ thể hóa việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác nội chính, cải cách tư pháp, tập trung tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, triển khai đồng bộ các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn Tết Nguyên Đán Giáp Thìn 2024, các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh.

(2) Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước, chủ động thực hiện tốt công tác nắm tình hình, phân tích, đánh giá, kịp thời phát hiện, xử lý, giải quyết những vấn đề nổi lên về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của Nhân dân, kịp thời định hướng dư luận, phản bác các luận điệu xuyên tạc, đấu tranh vô hiệu hóa hoạt động chống, phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

(3) Lực lượng vũ trang tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm và tội phạm; tập trung đấu tranh, trấn áp mạnh với tội phạm xâm hại phụ nữ, trẻ em, trộm cắp, cướp giật tài sản, đánh bạc, băng, nhóm hoạt động “tín dụng đen”, tội phạm ma túy; triệt xóa các tụ điểm tệ nạn xã hội.

(4) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, Kế hoạch số 25-KH/TU, ngày 22/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức và cá nhân giai đoạn 2021 - 2025. Giải quyết kịp thời, dứt điểm các tranh chấp, khiếu kiện trong Nhân dân; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giải thích, tạo sự đồng thuận của người dân đối với công tác giải tỏa, đền bù trong triển khai các công trình, dự án, nhất là các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, hạn chế phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

(5) Các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp và bổ trợ tư pháp trong sạch, vững về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, quan tâm bổ sung đủ biên chế, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ giám định viên để thực hiện tốt, đáp ứng yêu cầu công tác giám định, định giá liên quan các vụ án, vụ việc dân sự chậm giải quyết, vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, kinh tế liên quan chức vụ nhất là đối với các vụ án, vụ việc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

(6) Tiếp tục quan tâm thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xử lý mọi tội phạm phải kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; phối hợp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đo đạc, thẩm định tại chỗ do đương sự không hợp tác, giải pháp kéo giảm các vụ án dân sự tạm đình chỉ, các vụ án dân sự thụ lý chậm giải quyết nhất là các vụ án có liên quan các công trình, dự án trọng điểm. Thực hiện nghiêm, hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 27/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trong tình hình mới; tổ chức thi hành đối với các việc án dân sự tồn đọng, kéo dài, không để xảy ra bức xúc, dư luận xã hội.

***Thứ hai, đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

(1) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN, TC theo chủ trương, nghị quyết, quy định,... của Trung ương, của Tỉnh ủy; các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương qua các phiên họp, cuộc họp; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục tốt các hạn chế trong công tác PCTN, TC qua kiến nghị của đoàn kiểm tra, đôn đốc của Ban Chỉ đạo Trung ương và qua kết quả đánh giá PCTN cấp tỉnh;...

(2) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đặc biệt quan tâm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định... của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trong đó, tập trung việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghiêm 03 Quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC (Quy định số 114-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW, về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án). Đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thông tin, tuyên truyền giáo dục, gắn với xây dựng văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tiếp tục phổ biến sâu rộng Tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư để tạo lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa trong hệ thống chính trị và Nhân dân về sự kiên quyết, kiên trì của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(3) Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên đề, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, có chuyên môn sâu, khép kín, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

(4) Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh và cấp huyện triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ cơ chế phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc hoặc còn quan điểm khác nhau trong xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

**BẾN TRE TĂNG CƯỜNG CÁC GIẢI PHÁP CỦNG CỐ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN**

Trong thời gian qua, Tỉnh ủy luôn coi trọng và xác định nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, triển khai và tổ chức thực hiện kịp thời và hiệu quả. Cụ thể triển khai quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết 21), Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị; cụ thể hóa Nghị quyết số 21 bằng Chương trình số 25-CTr/TU, ngày 07/10/2022 của Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra nhiều giải pháp củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tập trung triển khai thực hiện Quy định 948-QĐ/TU ngày 03/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”, “chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện”.

Năm 2023, việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị (chấm dứt hoạt động của Đảng bộ cơ sở khối cơ quan Đảng, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện Châu Thành và đảng bộ bộ phận Khu phố 3 và Khu phố 6 trực thuộc đảng ủy phường Phú Khương). Tiếp tục xây dựng chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện đạt nhiều kết quả tích cực, công nhận 191/100 chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện, đạt tỷ lệ 191% so Nghị quyết năm 2023; chỉ đạo các cấp ủy quan tâm củng cố tổ chức cơ sở đảng, xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm đánh giá cuối năm; đổi mới nội dung, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy theo hướng gần dân, sát cơ sở theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; chỉ đạo tổ chức tốt hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ 2020-2025 ở các cấp ủy để kiểm điểm, đánh giá làm rõ kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Triển khai thực hiện thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến theo Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư (huyện Châu Thành, Mỏ Cày Nam, Đảng ủy Khối Cơ quan- Doanh nghiệp tỉnh, Thành ủy Bến Tre chọn một số tổ chức cơ sở đảng để triển khai thực hiện thí điểm); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về tiêu chí xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”, “chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện”. Sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ đạt chất lượng, các nội dung trong sinh hoạt chi bộ đi vào nền nếp, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực. Đến nay, toàn tỉnh có 99,68% Trưởng ấp, khu phố và 97,37% Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố là đảng viên.

Cán bộ, đảng viên gương mẫu về đạo đức, lối sống; có bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm và tư tưởng tiến công trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tư tưởng ngại khó, thiếu trách nhiệm, bảo thủ, an phận được khắc phục dần. Năm 2023, toàn tỉnh kết nạp 1301/1100 đảng viên, đạt tỷ lệ 118, 27%. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện quyết liệt, hiệu quả; kỷ cương, kỷ luật trong Đảng và việc thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm minh, chính xác, kịp thời, đảm bảo nguyên tắc, phương châm, đúng người, đúng lỗi vi phạm. Các cấp ủy quan tâm hơn việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng;nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chuyển biến tích cực; công tác vận động, tập hợp Nhân dân tiếp tục phát huy hiệu quả.

 *Tuy nhiên*,một số ít tổ chức cơ sở đảng chưa thể hiện tốt vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở, nhất là khả năng dự báo, đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh ở cơ sở, có lúc, có nơi chưa đảm bảo tính lãnh đạo toàn diện. Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên tại chi bộ có nơi thiếu chặt chẽ, đúng quy định; công tác quản lý đảng viên chưa đồng bộ với phân công đảng viên, còn một ít đảng viên thiếu ý thức tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, bản lĩnh chính trị, ý chí phấn đấu, chưa thật sự gương mẫu, đấu tranh tự phê bình và phê bình yếu; chưa tạo nguồn phát triển đảng viên dồi dào trong các đối tượng quần chúng tích cực trong các phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị thông minh... Vai trò tự kiểm tra, giám sát của chi bộ có nơi chưa đủ sức phòng ngừa sai phạm, tự kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm trong nội bộ vẫn còn chậm, làm ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở một số nơi chưa đúng thực chất. Vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân còn nhiều khó khăn, hạn chế nhất định.

Để tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượngđội ngũ đảng viên trong thời gian tới cần tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể như sau:

*Một là*, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”; tập trung xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”, “chi bộ ấp, khu phố trong sạch vững mạnh, toàn diện”; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên cuối năm. Tập trung củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém, hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng còn hạn chế, khuyết điểm một số mặt sau đánh giá chất lượng năm 2023.

*Hai là,* tập trung củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở. Chú trọng việc rà soát, bổ sung quy hoạch, chuẩn bị tốt nhân sự cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ tiếp theo. Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên, bí thư cấp ủy và cán bộ được quy hoạch. Thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng gắn với thực hiện tốt phương châm *“tỉnh nắm tới xã; huyện nắm tới ấp, khu phố; xã nắm tới hộ gia đình”*.

*Ba là*, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đảng viên. Chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho đảng viên trước những vấn đề phát sinh . Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, "tự soi", "tự sửa", đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên. Kịp thời nắm bắt, phản ánh tình hình dư luận xã hội để chỉ đạo giải quyết góp phần ổn định tình hình, không để phát sinh dư luận xấu. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII. Kịp thời phát hiện và nhân rộng các gương điển hình tiêu biểu, tạo sức lan tỏa trong nội bộ và ngoài xã hội.

*Bốn là,*tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên theo Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá XIII gắn với thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 20/3/2019 của Ban Bí thư, phấn đấu hằng năm kết nạp đảng viên mới đạt 3-4%/tổng số đảng viên. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

*Năm là*, tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm các quy định, văn bản chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo phương châm lãnh đạo nội dung gì thì kiểm tra, giám sát nội dung đó. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên đối với tổ chức đảng, đảng viên để ngăn ngừa, hạn chế thấp nhất tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, phấn đấu kéo giảm 10% đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật so với nhiệm kỳ 2015-2020, hàng năm kéo giảm ít nhất 5% đảng viên vi phạm kỷ luật. Kịp thời củng cố, kiện toàn nhân sự, nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Kiểm tra các cấp.

*Sáu là*, tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; tích cực tham gia đóng góp ý kiến, giám sát việc nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở nơi làm việc và nơi cư trú, nhất là đảng viên là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

 **Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

**MỘT SỐ THÀNH TỰU NỔI BẬT, DẤU ẤN TIÊU BIỂU CỦA ĐẤT NƯỚC NĂM 2023**

 *Việt Nam tiếp tục là điểm sáng kinh tế toàn cầu:* Năm 2023, Việt Nam được nhiều tổ chức quốc tế ghi nhận là quốc gia đạt được nhiều thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; lạm phát thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra; nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách nhà nước được kiểm soát; tăng trưởng được thúc đẩy; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Tăng trưởng GDP cả năm đạt 5,05%, là nỗ lực rất lớn trong bối cảnh tình hình chung toàn cầu rất khó khăn, giúp nền kinh tế nước ta vẫn thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới.

Nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao kết quả và triển vọng của nền kinh tế nước ta và dự báo Việt Nam sẽ phục hồi nhanh trong thời gian tới. Fitch Ratings đã nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam lên mức BB+ (từ mức BB), với triển vọng “Ổn định”. Giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt 431 tỷ USD, tăng 1 bậc lên thứ 32/100 thương hiệu quốc gia mạnh trên thế giới.

*Đối ngoại, hội nhập đạt những thành tựu lịch sử:* Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai sôi động, bài bản, liên tục, thành công toàn diện và là điểm sáng nổi bật của năm 2023, với sự kết hợp nhịp nhàng, chặt chẽ, hiệu quả của đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân.

Nhiều thành tựu đối ngoại quan trọng có tính lịch sử, tạo thời cơ, vận hội mới để phát triển đất nước; nổi bật là công tác chuẩn bị và tổ chức đón, tiếp thành công các chuyến thăm chính thức cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden. Một loạt chuyến thăm và làm việc ở nước ngoài của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã làm sâu sắc thêm quan hệ tốt đẹp với nhiều đối tác quan trọng. Hình ảnh, tầm vóc, uy tín và vị thế Việt Nam được nâng lên tầm cao mới.

 *Xây dựng, hoàn thiện thể chế được chú trọng xứng tầm đột phá chiến lược:* Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách được chú trọng xứng tầm đột phá chiến lược với nhiều đổi mới trong chỉ đạo, cách làm.

Chính phủ đã nhận được sự chia sẻ, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trong năm 2023, Quốc hội đã thông qua 16 luật, 29 Nghị quyết và cho ý kiến 18 dự án luật. Chính phủ đã tổ chức 10 phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, cho ý kiến đối với 47 nội dung, tập trung hoàn thiện, trình Quốc hội dự án Luật Đất đai (sửa đổi). Chính phủ ban hành 86 nghị định, Thủ tướng Chính phủ ban hành 29 quyết định quy phạm.

Công tác quy hoạch được đẩy nhanh, 108/111 quy hoạch đã hoàn thành việc lập, thẩm định, phê duyệt, chất lượng được nâng lên; đã ban hành Quy hoạch tổng thể quốc gia và nhiều quy hoạch ngành, lĩnh vực, tỉnh.

 *Xuất khẩu nông sản lập đỉnh, mở rộng thêm các thị trường mới:* Trong bối cảnh thị trường gặp nhiều khó khăn, song tổng kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn ước đạt 683 tỷ USD, xuất siêu khoảng 26 tỷ USD, trong đó xuất khẩu nông sản, nhất là các mặt hàng rau quả và gạo lập đỉnh mới với nhiều con số kỷ lục. Cụ thể, nhóm nông sản đạt 24,3 tỷ USD, tăng 17% so với năm ngoái. Có 6 mặt hàng đạt giá trị xuất khẩu hơn 3 tỷ USD gồm cà phê, gạo, rau quả, hạt điều, thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ. Trong 11 tháng, xuất khẩu gạo của Việt Nam cũng lập kỷ lục với hơn 7,7 triệu tấn gạo cho giá trị hơn 4,4 tỷ USD, tăng hơn 36% so với năm ngoái. Hạt gạo Việt đã vượt qua các đối thủ để giành vị trí số 1 cuộc thi gạo ngon nhất thế giới.

*Kỷ lục trong giải ngân vốn FDI và thành lập doanh nghiệp mới:* Tính đến ngày 20/12/2023, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam (FDI) đạt gần 36,61 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ, là năm cao thứ ba trong giai đoạn 2008 đến nay. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm 2022, là mức giải ngân đạt kỷ lục từ trước tới nay trong bối cảnh thương mại đầu tư toàn cầu bị thu hẹp.

Xếp hạng môi trường kinh doanh Việt Nam cũng tăng 12 bậc trên toàn cầu. Hoạt động đăng ký kinh doanh năm 2023 rất ấn tượng với kỷ lục gần 160.000 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 7,2% so với năm 2022, gấp 1,2 lần mức bình quân giai đoạn 2017 - 2022 và tăng 4,6% so với ước thực hiện cả năm 2023.

 *Quyết liệt thúc đẩy những ngành, lĩnh vực mới nổi:* Năm 2023 ghi những dấu ấn mới trong cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển những ngành, lĩnh vực mới nổi, thúc đẩy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ. Chuyển đổi số quốc gia được tích cực thúc đẩy, ước cả năm 2023 tỷ trọng kinh tế số đạt khoảng 15% GDP. Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06) được chỉ đạo và thực hiện quyết liệt với quyết tâm cao và đạt nhiều kết quả ấn tượng, góp phần hạn chế tiêu cực, tiết kiệm thời gian, công sức cho người dân, doanh nghiệp, là một “điểm sáng” trong chuyển đổi số ở nước ta.

 *Đạt và vượt toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch về xã hội:* Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển, đạt kết quả rõ nét hơn. Toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch về xã hội đều đạt và vượt mục tiêu đề ra.

Trước khó khăn của nền kinh tế, Quốc hội, Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất. Tổng trị giá của các chính sách này khoảng gần 200 nghìn tỷ đồng và tính đến tháng 11, đã miễn, giảm, gia hạn trên 172 nghìn tỷ đồng (trong đó miễn, giảm khoảng 65 nghìn tỷ đồng). Tăng thu, tiết kiệm chi, trích lập quỹ tiền lương (đến nay được khoảng 560 nghìn tỷ đồng), bảo đảm đủ nguồn để cải cách tiền lương trong 3 năm 2024 - 2026.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cho đời sống người lao động, nhất là các nhóm yếu thế, đối tượng chính sách tiếp tục được đẩy mạnh. Đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện, thu nhập bình quân của người lao động tăng 6,8%; trên 94% số hộ gia đình đánh giá có thu nhập ổn định hoặc cao hơn cùng kỳ năm 2022. Theo Báo cáo Hạnh phúc thế giới vào tháng 3/2023 của Liên hợp quốc, Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam tăng 12 bậc, từ vị trí 77 lên vị trí 65 trong bảng xếp hạng toàn cầu.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**TẬP TRUNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC, ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024**

Năm 2023, tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh là 96 xã (đạt 69,1% so với mục tiêu đến năm 2025 là 80%), 06 xã đạt 15 - 18 tiêu chí, 37 xã đạt 10 - 14 tiêu chí và không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí. Trong 96 xã đạt chuẩn NTM, có 30 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (so với mục tiêu đến năm 2025 là 45 xã), 05 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đã có 04 huyện có xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, còn 05 huyện chưa có gồm huyện Chợ Lách, Giồng Trôm, Mỏ Cày Bắc, Thạnh Phú và Bình Đại). Từ đầu năm 2023 đến tháng 11 năm 2023, tỉnh công nhận 16 xã nông thôn mới (đạt 106,7% so với kế hoạch), 07 xã nông thôn mới nâng cao (đạt 100% so với kế hoạch), 03 xã nông thôn mới kiểu mẫu (đạt 150% so với kế hoạch). Như vậy so với kế hoạch năm 2023, kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới ở các mức độ cấp xã đều đạt và vượt so với yêu cầu.

Huyện Mỏ Cày Nam tự đánh giá đạt 04/09 tiêu chí bao gồm tiêu chí Quy hoạch, Thủy lợi và phòng, chống thiên tai, Điện, Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công; 05 tiêu chí còn lại chưa đạt. Phấn đấu đến cuối năm 2023, huyện Mỏ Cày Nam đạt cơ bản tiêu chí huyện nông thôn mới (những nội dung thuộc trách nhiệm của huyện, xã phải hoàn thành).

Tổng vốn huy động nguồn vốn xây dựng nông thôn mới từ đầu năm 2023 đến ngày 15/11/2023 là 1.567,203 tỷ đồng. Trong đó, vốn ngân sách Trung ương 261,05 tỷ đồng (vốn đầu tư phát triển 216,95 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 44,102 tỷ đồng); vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ trực tiếp 182,811 tỷ đồng (160 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển, 22,811 tỷ đồng vốn sự nghiệp), vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ lồng ghép 674,89 tỷ đồng; ngân sách huyện 253,67 tỷ đồng; ngân sách xã 57,079 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp 28,864 tỷ đồng; vốn huy động từ cộng đồng dân cư khoảng 108,837 tỷ đồng. Ngoài ra, nguồn vốn tín dụng 36.500 tỷ đồng. Đến ngày 15/11/2023, vốn đầu tư phát triển của Trung ương giải ngân 180,829 tỷ đồng (đạt 83,35% kế hoạch), vốn xổ số kiến thiết hỗ trợ đầu tư trực tiếp thực hiện Chương trình giải ngân 146,893 tỷ đồng (đạt 91,81% kế hoạch), vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương giải ngân 8,910 tỷ đồng (đạt 20% kế hoạch), vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh giải ngân 7,974 tỷ đồng (đạt 34,9% kế hoạch). Nhìn chung, tính đến thời điểm này, tỉnh đã thực hiện giao đúng, giao đủ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, năm 2022, 2023 nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo số vốn được Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo thời gian, hướng dẫn mà Trung ương yêu cầu; đồng thời thực hiện cân đối ngân sách của địa phương để đối ứng thực hiện Chương trình. Các công trình được bố trí vốn đang triển khai thực hiện, tiến độ giải ngân đạt khá. Ước thực hiện đến cuối năm 2023, giải ngân đạt 100% các nguồn vốn đã bố trí.

Căn cứ Chương trình số 09-CTr/TU,ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 5944/KH-UBND, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025, năm 2024, tỉnh phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021 - 2025 trước một năm. Cụ thể dự kiến công nhận thêm 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 15 xã nông thôn mới nâng cao, 05 xã nông thôn mới kiểu mẫu (mỗi huyện gồm Chợ Lách, Giồng Trôm, Mỏ Cày Bắc, Thạnh Phú và Bình Đại có 01 xã), không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí, đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 có ít nhất 80% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có ít nhất 40% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, mỗi huyện, thành phố có 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu, các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí trở lên. Đối với xây dựng nông thôn mới cấp huyện, năm 2024, phấn đấu huyện Mỏ Cày Nam đạt chuẩn huyện nông thôn mới, huyện Châu Thành, Thạnh Phú và Mỏ Cày Bắc cơ bản đạt tiêu chí huyện nông thôn mới, huyện Chợ Lách cơ bản đạt tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

Dự kiến nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2024 như sau: Vốn đầu tư phát triển Trung ương là 220,615 tỷ đồng, vốn sự nghiệp Trung ương là 47,511 tỷ đồng, vốn đầu tư phát triển của tỉnh là 218,198 tỷ đồng, vốn sự nghiệp của tỉnh là 35,739 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ lồng ghép là 1,544 tỷ đồng. Do nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 hạn chế nên vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư của các xã, tỉnh đã phân bổ vốn trung hạn cho các huyện, xã thực hiện các danh mục công trình theo yêu cầu của các Bộ tiêu chí trong khả năng nguồn vốn hiện có, có tập trung vào mục tiêu đề ra hàng năm và giai đoạn. Đối với nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, hàng năm, tỉnh đã thực hiện phân bổ theo nhu cầu của các ngành tỉnh và địa phương đăng ký, trong đó, đặc biệt ưu tiên nguồn kinh phí để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo nghị quyết của Tỉnh ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển, để thực hiện đạt mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025, năm 2024 tỉnh cần ưu tiên phân bổ kinh phí để thực hiện các công trình, dự án thuộc tiêu chí của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao (đối với các huyện có kế hoạch đạt chuẩn giai đoạn 2021 - 2025), các dự án thuộc các xã trên địa bàn các huyện Ba Tri, Giồng Trôm và thành phố Bến Tre, nếu là dự án khởi công mới thì phân bổ kinh phí thực hiện vào năm 2025. Đối với các xã bãi ngang ven biển và xã đảo, theo quy định, sử dụng nguồn vốn đầu tư và sự nghiệp từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để lồng ghép thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới, các danh mục công trình đầu tư cũng đã được phê duyệt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, hàng năm, tỉnh sẽ cân đối bố trí vốn phù hợp theo nội dung được phê duyệt.

Ngoài nguồn vốn đầu tư trực tiếp, lồng ghép từ ngân sách Nhà nước, các địa phương tiếp tục huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách như vốn tín dụng, vốn doanh nghiệp, vốn dân, nhà tài trợ, con em xa quê,… để đầu tư cho các tiêu chí hạ tầng, từng bước hoàn thành các tiêu chí.

Với mục tiêu đặt ra cho năm 2024, nhằm đẩy nhanh tiến độ trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tỉnh cần phải tập trung thực hiện các nội dung trọng tâm như tập trung, quyết liệt hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã, quan tâm công tác kiện toàn bộ máy chỉ đạo, điều hành hoạt động có hiệu quả. Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, quan tâm triển khai thực hiện tốt hoạt động “Ngày Chủ Nhật Nông thôn mới” để phát huy vai trò chủ thể của người dân; triển khai thực hiện quyết liệt và hiệu quả các Đề án xây dựng huyện nông thôn mới, Đề án xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao, thực hiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Mỏ Cày Nam đạt chuẩn nông thôn mới.

Tập trung công tác kiểm tra tiến độ xây dựng nông thôn mới tại địa phương nhằm đôn đốc các xã, huyện thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã đặt ra. Ưu tiên phân bổ kinh phí để thực hiện các công trình, dự án thuộc tiêu chí của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao. Địa phương cần quan tâm nhiều hơn về yếu tố cảnh quan môi trường, thu gom xử lý rác thải, nước thải, đảm bảo 03 sạch; xây dựng tiêu chí song song với việc giữ vững, củng cố, nâng chất các tiêu chí đã đạt; đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cho các xã đủ điều kiện; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới năm 2024. Phối hợp với báo, đài tích cực thực hiện công tác truyền thông về chủ trương, chính sách, cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP và các sản phẩm công nghệ cao trong nông nghiệp.

 **Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh**

**ĐÀO TẠO NGHỀ GẮN VỚI GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra những nhiệm vụ để phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, trong đó “Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định nhiệm vụ đột phá là “Tập trung phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu và tầm nhìn chiến lược phát triển của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững”.

Bến Tre là tỉnh nông nghiệp, có nguồn nhân lực khá dồi dào, cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng công nghiệp, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao và xây dựng vùng sản xuất tập trung, gắn phát triển chuỗi giá trị nhóm sản phẩm nông nghiệp chủ lực, cùng với sự hình thành và phát triển của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ và du lịch… Do đó đòi hỏi tỉnh cần phải có nguồn lực đảm bảo đủ số lượng, đồng bộ về chất lượng, hợp lý về cơ cấu để đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cung ứng nguồn lao động cho các doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và ngoài nước, từ những yêu cầu thực tiễn, Tỉnh ủy ban hành Đề án số 06-ĐA/TU và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 3409/KH-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2021 thực hiện “Đề án số 06 về phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030”.

Trong những năm qua, Bến Tre đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, đạt nhiều kết quả đáng kể như: Công tác đào tạo nghề có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức đào tạo theo hướng liên kết, phối hợp tổ chức đào tạo nghề tại doanh nghiệp, tại cơ sở sản xuất kinh doanh để gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo, thu hút lao động nhàn rỗi tham gia học nghề, cung ứng nguồn lao động có tay nghề cho các đơn vị sử dụng lao động, để giúp người lao động tăng thêm thu nhập, ổn định cuộc sống. Đối với đào tạo nghề nông nghiệp, tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật mới cho nông dân trong chăn nuôi, sản xuất, canh tác nông nghiệp... giúp tăng năng suất trên cùng diện tích sản xuất nông nghiệp.

Người lao động được ưu tiên đào tạo là thành viên gia đình người có công với cách mạng, lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ bị thu hồi đất, lao động nữ, lao động bị mất việc làm… từ năm 2021 đến nay, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tổ chức đào tạo cho 7.563 lao động nông thôn, gồm các nghề: may công nghiệp; kỹ thuật trang điểm; kỹ thuật nấu ăn; nghiệp vụ du lịch - nhà hàng - khách sạn; kỹ thuật gia công lưới an toàn; kỹ thuật xây dựng; kỹ thuật đan dây nhựa trên khung sắt; kỹ thuật đan giỏ lục bình, cọng dừa; kỹ thuật điện gia dụng; dịch vụ du lịch nông nghiệp; kỹ thuật trồng và chăm sóc cây dừa; kỹ thuật trồng nấm; kỹ thuật bonsai – cây kiểng; kỹ thuật trồng cây có múi; chăn nuôi dê, bò, gà; kỹ thuật trồng rau an toàn. Sau khi hoàn thành các khóa đào tạo, hơn 80% lao động nông thôn đã có việc làm, tự tạo việc làm hoặc vẫn làm nghề cũ nhưng đạt năng suất, chất lượng cao hơn. Kết quả này góp phần thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững (hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh giảm từ 4,26% cuối năm 2021, còn 2,64% cuối năm 2023 (bình quân giảm 1-1,5%/năm), dự kiến đến hết năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2,5%)và nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 62,09% cuối năm 2021 lên 66,55% vào cuối năm 2023, đồng thời nâng tỷ lệ qua đào tạo có văn bằng/chứng chỉ từ 32,44% cuối năm 2021 tăng lên 36,90% vào cuối năm 2023.

Trong thời gian tới, tiếp tục thực hiện việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn được xem là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết, có tính chiến lược trước mắt và lâu dài của tỉnh, do đó để đạt mục tiêu trên cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, hội đoàn thể và cả hệ thống chính trị trong việc triển khai thực Kế hoạch số 270-KH/TU, ngày 28/6/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21- CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 24/CT-TTg, ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nội dung tuyên truyền cần tập trung vào những vấn đề sau: Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách đào tạo nghề; vai trò của về chính sách đào tạo nghề gắn giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trong phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Chính sách hỗ trợ cho người lao động học nghề; thông tin tuyển sinh, ngành nghề đào tạo, cơ hội việc làm của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở địa phương được kịp thời. Bên cạnh đó, cần quan tâm bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền viên, cán bộ tư vấn đào tạo nghề.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, trong đó công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn cần tiếp tục đổi mới hình thức và nội dung, chương trình đào tạo. Nội dung, chương trình đào tạo cần phải bám sát nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp. Nhà trường phối hợp với doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình giảng dạy. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu sử dụng, điều hành máy móc, thiết bị với công nghệ sản xuất hiện đại của doanh nghiệp. Gắn kết chặt chẽ nhà trường với doanh nghiệp để khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo tại doanh nghiệp. Đồng thời, chú trọng xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, lao động có kỹ thuật có kỹ năng tay nghề, nghệ nhân, chuyên gia kỹ thuật của doanh nghiệp để tham gia giảng dạy. Đào tạo nghề phải thực hiện theo hướng kết hợp đào tạo lý thuyết tại nhà trường và thực hành nghề tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Dự báo nhu cầu tuyển dụng, nhu cầu đào tạo, xu hướng sử dụng lao động của các doanh nghiệp và của xã hội, từ đó định hướng đào tạo, nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo nguồn nhân lực gắn với nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp và cung ứng lao động cho thị trường trong và ngoài tỉnh. Đào tạo đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng; thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo như: giảng dạy lý thuyết, thực hành cơ bản tại nhà trường, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, tham gia chuỗi hoạt động sản xuất thực tế tại doanh nghiệp. Tạo điều kiện người học tiếp cận môi trường làm việc thực tiễn, tiếp cận công nghệ mới, thiết bị hiện đại, giúp người học sau khi tốt nghiệp có thể tiếp cận ngay với môi trường việc làm của doanh nghiệp.

Căn cứ vào điều kiện, khả năng thực tế của từng địa phương để đưa ra những đề xuất về cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động; đào tạo theo địa chỉ đặt hàng và đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động; xây dựng khung chương trình để người học và người sử dụng lao động chủ động tham gia vào việc đánh giá chất lượng đào tạo; đẩy mạnh hình thức vừa làm, vừa học của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn.

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn là một trong những giải pháp rất quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từng bước hình thành đội ngũ lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Đồng thời, thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn văn minh và hiện đại.

 **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**TIÊU CHUẨN XÉT DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA, THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU**

Nghị định 86/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa; xã, phường, thị trấn tiêu biểu như sau:

*Khung tiêu chuẩn đạt danh hiệu Gia đình văn hóa:*

(1) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước: Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật; Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định; Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy; Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường.

(2) Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương: Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương; Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập; Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú; Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng; Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.

(3) Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng: Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình; Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới; Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh; Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”: Bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế; bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng; vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

*Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”:*

(1) Đời sống kinh tế ổn định và phát triển: Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp; phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương; tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;

(2) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú: Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố; trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; tổ chức hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương;

(3) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp: Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương; các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ; tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh;

(4) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương: Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả; tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa cao; thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới;

(5) Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng: Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động; quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn; triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở.

Thôn, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”: Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

*Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”:*

(1) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao: Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội; thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương;

(2) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển: Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương; hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn; tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế;

(3) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú: Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm; thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả; tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội cap; bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương;

(4) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp: Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương; tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung cao; cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung;

(5) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước: Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương; xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”: Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiềm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng; để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp; để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NĂM 2024**

Thế giới bước vào năm mới 2024 với nhiều vấn đề nổi cộm vẫn chưa tìm được giải pháp triệt để. Mặc dù lãnh đạo các quốc gia, tổ chức quốc tế đã truyền đi một thông điệp năm mới tích cực song nhiều dự báo cho thấy tình hình không mấy khả quan.

Triển vọng chính trị an ninh thế giới trong năm 2024 tiếp diễn với cuộc xung đột Nga - Ukraine, xung đột Israel - Hamas chưa được giải quyết, thậm chí có xu hướng gia tăng mức độ. Điều này dẫn tới các hệ luỵ về việc chia rẽ, phân tuyến trong quan hệ quốc tế khiến cho nỗ lực hợp tác, tìm kiếm giải pháp thống nhất chung hầu như không có tiến triển.

Tăng trưởng kinh tế và thương mại thế giới dù đang có dấu hiệu phục hồi song không mạnh mẽ và bền vững. Ngày 09/01/2024, Ngân hàng [Thế giới](https://thanhnien.vn/the-gioi.htm) ([World Bank](https://thanhnien.vn/world-bank.html)) cảnh báo, tăng trưởng toàn cầu trong năm 2024 dự kiến tiếp tục chậm lại năm thứ 3 liên tiếp, kéo dài tình trạng nghèo đói và làm trầm trọng mức nợ ở nhiều nước đang phát triển. Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế toàn cầu mới nhất, World Bank dự báo GDP toàn cầu tăng trưởng 2,4% trong năm 2024. Tỷ lệ này là 2,6% trong năm 2023, 3% trong năm 2022 và 6,2% trong năm 2021. Dự báo [tăng trưởng toàn cầu](https://thanhnien.vn/tang-truong-toan-cau.html) năm 2025 sẽ cao hơn một chút ở mức 2,7%, nhưng con số này thấp hơn so với dự báo hồi tháng 6/2023 là 3,0%, do tình trạng trì trệ dự kiến ở các nền kinh tế tiên tiến. Mục tiêu chấm dứt tình trạng nghèo đói cùng cực của World Bank vào năm 2030 hiện nay phần lớn nằm ngoài tầm với, khi hoạt động kinh tế bị cản trở bởi các xung đột địa [chính trị](https://thanhnien.vn/thoi-su/chinh-tri.htm). World Bank cho biết một cách để thúc đẩy tăng trưởng, đặc biệt là ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển, là đẩy nhanh khoản đầu tư hằng năm trị giá 2.400 tỉ USD cần thiết để chuyển đổi sang năng lượng sạch và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, để đạt được sự tăng tốc như vậy đòi hỏi phải có những cải cách toàn diện, bao gồm cải cách cơ cấu để mở rộng dòng chảy tài chính và thương mại xuyên biên giới cũng như cải thiện khuôn khổ chính sách tài chính và tiền tệ.

Đồng quan điểm về tình hình, khả năng phục hồi của kinh tế thế giới, trong báo cáo “Tình hình kinh tế thế giới và Triển vọng 2024” mới được công bố, Liên hợp quốc (LHQ) đã đưa ra dự báo ảm đạm về kinh tế toàn cầu năm nay, do những thách thức như xung đột leo thang, thương mại toàn cầu yếu, lãi suất cao và các thảm họa khí hậu gia tăng. LHQ dự báo tăng trưởng của kinh tế toàn cầu sẽ giảm xuống 2,4% trong năm nay, so với mức tăng trưởng ước tính vượt dự báo 2,7% trong năm ngoái. Dự báo của LHQ có phần bi quan so với dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 ở mức 2,9% do Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đưa ra trong báo cáo tháng 10/2023. Nhìn vào dự báo tốc độ tăng trưởng năm nay theo khu vực, Mỹ được điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm lên 1,4% so với báo cáo trước đó. Nhật Bản ở mức 1,2% và Trung Quốc ở mức 4,7%. Hai nước này đều được điều chỉnh tăng 0,2 điểm phần trăm. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng của Liên minh châu Âu (EU) bị hạ 0,3 điểm phần trăm xuống còn 1,2%; Anh cũng giảm 0,7 điểm phần trăm xuống còn 0,4%. Dự báo tốc độ tăng trưởng cho các nước mới nổi cũng giảm 0,2 điểm phần trăm so với ước tính trước đó xuống còn 4,0%. LHQ dự báo các nền kinh tế ở Đông Nam Á sẽ giảm tốc tăng trưởng từ 4,9% năm 2023, xuống 4,6% trong năm 2024.

Báo cáo Các xu hướng về triển vọng việc làm và xã hội thế giới của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) công bố hôm 10/01/2024 ước tính tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu giảm từ 5,3% trong năm 2022 xuống 5,1% vào năm 2023. Tuy nhiên, ILO dự đoán sẽ có thêm khoảng hai triệu cá nhân tìm việc làm trong 2024, đẩy tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu lên 5,2%. Báo cáo của ILO nhấn mạnh, mức sống của người dân trên toàn cầu có thể không cải thiện do lạm phát dai dẳng và thu nhập giảm ở hầu hết các nước G20. Theo ILO, tình trạng thất nghiệp ở thanh niên vẫn nghiêm trọng. Số lượng phụ nữ trẻ trong nhóm NEET (không có việc làm, không được giáo dục hoặc đào tạo) vẫn ở mức cao, gây trở ngại cho cơ hội việc làm trong tương lai của họ. Báo cáo của ILO chỉ ra rằng, những người tham gia lại thị trường lao động sau đại dịch Covid-19 làm việc ít giờ hơn trước và số ngày nghỉ ốm của họ tăng đáng kể.

Một yếu tố quan trọng khác phải nhắc tới đó là những cuộc bầu cử tổng thống hay nghị viện ở quốc gia hay châu lục đều đang diễn ra sôi động trong nội bộ và dự báo những biến động mới trong chính trị thế giới và quan hệ quốc tế. Đáng chú ý nhất là bầu cử tổng thống ở Hoa Kỳ và Nga, bầu cử Quốc hội ở Ấn Độ và bầu cử Nghị viện châu Âu, bầu cử tổng thống ở Indonesia và Nam Phi. Theo các chuyên gia quốc tế, kết quả từ các cuộc bầu cử có thể là bước khởi đầu cho sự chuyển biến cơ bản trong chính sách nội bộ của quốc gia, khu vực và không loại trừ khả năng kéo theo những thay đổi mạnh mẽ trong cục diện quan hệ quốc tế.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**